

Bản án số: 04/2019/HNGĐ-ST
Ngày 03-01-2020
*V/v tranh chấp “Ly hôn, nuôi con
giữa bà L và ông H”*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN X, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Trần Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

1- Ông Nguyễn Ngọc Khanh

2- Ông Nguyễn Hoàng Thân

- Thư ký Tòa án: Bà Huỳnh Thị Kim Thùy là Thư ký Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Ông Vũ Đình Rư- Kiểm sát viên

Ngày 03 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 418/2019/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 7 năm 2019 về tranh chấp “Ly hôn, nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 165/2019/QĐXX-ST ngày 20 tháng 11 năm 2019 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Bùi Thị L, sinh năm 1986, có mặt

Địa chỉ: Xóm 3, thôn C, xã HC, huyện BL, tỉnh Hà Nam.

Chỗ ở hiện nay: Số 1572/7, tổ 1, ấp 3, xã PT, huyện LT, tỉnh Đồng Nai

2. *Bị đơn:* Ông Nguyễn H, sinh năm 1985, vắng mặt

Địa chỉ: Tổ 7, ấp BT, xã BC, huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 17-7-2019 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn Bùi Thị L trình bày: Về hôn nhân: Bà L và ông Nguyễn H đăng ký kết hôn tại Ủy

ban nhân dân xã BC, huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu vào ngày 06-10-2006 (Giấy đăng ký số 75/2006). Vợ chồng chung sống đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn do ông H ăn chơi, cờ bạc, ngoại tình nhiều người, hăm dọa đánh đập bà L nhiều lần. Vì vậy, vợ chồng thường xuyên cãi vã. Năm 2017, vợ chồng sống ly thân. Nay bà L yêu cầu ly hôn ông H.

Về nuôi con chung: Vợ chồng có 02 con chung Nguyễn Ngọc Yến L, sinh ngày 20-8-2006 và Nguyễn Quốc H, sinh ngày 08-10-2007 đang sống cùng bà L, nếu ly hôn bà L yêu cầu nuôi các con, không yêu cầu ông H cấp dưỡng.

Về chia tài sản chung: Bà L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Nguyễn H vắng mặt nên không có ý kiến trình bày.

Kết quả xác minh ngày 16-10-2019 xác định ông bà không thường xuyên sinh sống tại địa phương nên địa phương không rõ tình trạng hôn, mâu thuẫn, nghề nghiệp và thu nhập.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Về hôn nhân, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà L, về nuôi con chung, chấp nhận yêu cầu của bà L, về chia tài sản chung, bà L không yêu cầu nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng. Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu nhận định:

[2] *Về tố tụng:*

[2.1] *Về thẩm quyền:* Nguyên đơn tranh chấp với bị đơn về ly hôn, nuôi con khi ly hôn; bị đơn cư trú tại xã Bình Châu, huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2.2] *Về thủ tục giải quyết vắng mặt:* Ông Nguyễn H là bị đơn được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] *Về nội dung:*

[3.1] *Về hôn nhân:* Hôn nhân của bà Bùi Thị L và ông Nguyễn H là hôn nhân hợp pháp. Theo bà L, sau một thời gian chung sống, đến năm 2015, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do ông H ăn chơi, cờ bạc, ngoại tình nhiều người, hăm dọa đánh

đập bà L nhiều lần. Năm 2017, vợ chồng sống ly thân đến nay. Tại phiên tòa, bà L vẫn giữ yêu cầu ly hôn, cho thấy mâu thuẫn giữa bà L và ông H là có thật. Hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận cho bà L ly hôn ông H theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3.2] *Về nuôi con chung*: Bà L và ông H có 02 con chung đang ở cùng bà L từ khi vợ chồng sống ly thân. Nay bà L yêu cầu tiếp tục nuôi là phù hợp, nên chấp nhận; bà L không yêu cầu cấp dưỡng nên không xem xét.

[3.3] *Về chia tài sản chung*: Bà L không yêu cầu nên không xem xét.

[4] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện X về hôn nhân, về nuôi con chung, về chia tài sản chung là có căn cứ nên chấp nhận.

[5] *Về án phí*: Bà L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật; ông H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

1. *Về hôn nhân*: Cho bà Bùi Thị L ly hôn ông Nguyễn H

2. *Về nuôi con chung*: Bà Bùi Thị L trực tiếp nuôi con chung Nguyễn Ngọc Yến L, sinh ngày 20-8-2006 và Nguyễn Quốc H, sinh ngày 08-10-2007; bà L không yêu cầu cấp dưỡng nên không xem xét; ông H có quyền đi lại thăm và chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

3. *Về chia tài sản chung*: Bà L không yêu cầu nên không xem xét.

4. *Về án phí*: Bà L phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm về ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo Biên lai số 0000300 ngày 17-7-2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện X; bà L đã nộp đủ; ông H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền

yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện X;
- THA huyện X;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Trần Hiền